TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 02 /TLBĐ

1. Thửa đất số: 118 ; Tờ bản đồ/Mảnh trích đo bản đồ địa chính: 45

xã(phường, thị trấn): Xã Xuân Phước huyện (quận, thị xã, thành phố) Huyện Đồng Xuân

tỉnh (thành phố): tỉnh Phú Yên

2. Diện tích: 425,8 m²; Loại đất: Đất ở tại nông thôn (ONT: 368,8m²) + Đất trồng hằng năm (HNK: 57,0m²)

Tài liệu đo đạc: (ghi Bản đô địa chính hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính và ngày tháng năm phê duyệt và và tên cơ quan có thẩm quyền ký duyệt): Bản đồ đo chỉnh lý năm 2013

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Phạm Xuân Dũng

4. Giấy chứng nhận: Số phát hành CI 135900, số vào sổ CH 09398, do UBND huyện Đồng Xuân cấp ngày 19/9/2018

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Không

6. Các thông tin khác cần trích lục: Không

7. Sơ đô thửa đất, tài sản gắn liên với đất

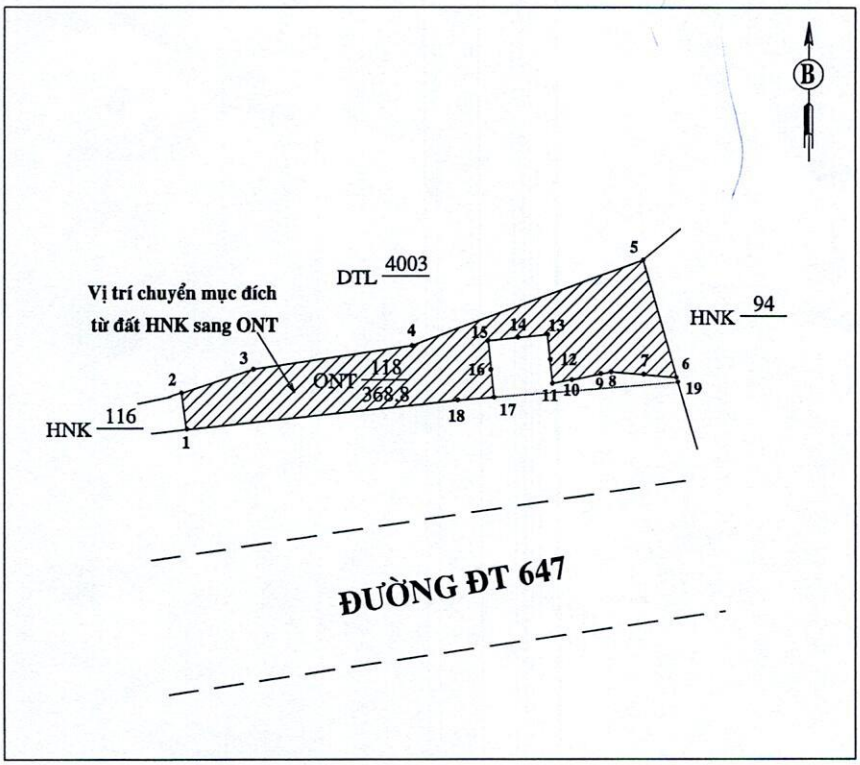

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Số hiệu đỉnh thửa	Tọa độ VN-2000		Chiều dài (m)
	X	Y	
1	1470887,22	561479,50	4,06
2	1470891,24	561478,93	8,45
3	1470893,87	561486,96	17,57
4	1470896,39	561504,35	27,04
5	1470905,77	561529,71	13,33
6	1470892,96	561533,41	3,62
7	1470893,26	561529,80	3,61
8	1470893,55	561526,21	1,13
9	1470893,33	561525,10	3,30
10	1470892,69	561521,87	2,17
11	1470892,27	561519,74	2,66
12	1470894,92	561519,46	2,66
13	1470897,57	561519,19	3,25
14	1470897,23	561515,96	3,25
15	1470896,90	561512,73	3,08
16	1470893,84	561513,04	3,07
17	1470890,78	561513,36	3,94
18	1470890,45	561509,43	30,10
1	1470887,22	561479,50	
6	1470892,96	561533,41	0,52
19	1470892,46	561533,56	20,27
17	1470890,78	561513,36	

Người trích lục
(ký ghi rõ họ tên)

Hồ Thị Kim Chi

Xuân Phước , ngày 07 tháng 9 năm 2026

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
(ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÒNG KINH TẾ

Trương Hồng Liêm

...\users\admin\desktop\45v77.dgn Sep. 07, 2026 08:29:42